TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:62/2023/HS-PT
Ngày 24 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Bích Ngọc

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hà ;

Ông Nguyễn Xuân Trọng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan Hương, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Kim Tuyến, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2023/TLPT- HS ngày 17 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày 19/03/1983; nơi sinh và trú quán: Thôn Đ, xã P, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do: trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính nam tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị N; vợ Nguyễn Thị H1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án phúc thẩm số 309/HSPT ngày 01.4.2005, Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2006, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/12/2022 đến ngày 16/12/2022 được tại ngoại tại địa phương đến nay (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng pháo trong dịp tết nguyên đán 2023 nên ngày 09/12/2022, Nguyễn Văn T vào ứng dụng facebook tìm kiếm trang bán pháo để nhắn tin tìm. Qua ứng dụng facebook, thấy có tài khoản "Nguyễn A" đăng bán pháo nên T đã sử dụng ứng dụng messenger nhắn tin đến tài khoản facebook "Nguyễn A" hỏi mua pháo hoa nổ. Nguyễn Văn T và người này thống nhất mua bán pháo hoa nổ với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn

đồng) một hộp pháo, khi nào có pháo sẽ liên lạc theo số điện thoại của T là 0965.156.665. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/12/2022, Nguyễn Văn T nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0983.885.240 đến số điện thoại 0965.156.665 của T, qua điện thoại người này tự nhận là người có tài khoản facebook "Nguyễn A". T và người này thống nhất, T mua 05 (năm) hộp pháo hoa nổ với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) và hẹn đến khu vực X thuộc huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc để trao đổi mua bán. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88D1 - 148.69 đến điểm hẹn thì gặp 01 nam giới (không rõ lai lịch) đi xe máy đến. Người này giới thiệu là người bán pháo rồi dẫn T đến khu vực nhà chờ nghĩa trang thôn Q, xã T1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Người này vào nhà chờ nghĩa trang lấy ra 01 hộp bìa cát tông bên trong có 05 hộp pháo hoa nổ. Nguyễn Văn T đưa cho người này 3.000.000đ (ba triệu đồng), người này nhận tiền rồi đưa 05 hộp pháo cho T và bỏ đi. T bê hộp bìa cát tông đựng pháo để lên giá để hàng phía trước xe mô tô của T để đem về nhà sử dụng. Khi đang đi trên đoạn đường nội đồng thuộc thôn Q, xã T1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì Nguyễn Văn T bị tổ công tác Công an huyện Y kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang có hành vi tàng trữ hàng cấm (pháo hoa nổ).

Tang vật thu giữ: Thu của Nguyễn Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát: 88D1 - 148.69, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 đã qua sử dụng.

- Thu giữ tại giá để hàng phía trước xe mô tô biển kiểm soát 88D1 - 148.69 năm khối hộp bên ngoài in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 ống trụ hình tròn, Nguyễn Văn T khai nhận đều là pháo hoa nổ T mua để sử dụng trong dịp tết, niêm phong 05 khối hộp này ký hiệu A1.

Tại Bản kết luận giám định số 3653/KLGĐ ngày 14/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *05 (năm) khối hộp của mẫu ký hiện A1 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có khối lượng là 7,714 kg (bảy phẩy bảy một bốn kilôgam, không kể hộp giấy catton niêm phong).*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm".

Áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ 06 ngày (từ ngày 09/12/2022 đến ngày 15/12/2022).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/4/2023 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 07/4/2023 bị cáo đã nộp tài liệu là các bản photo có chứng thực gồm: Truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho bà Lê Thị H1; Bằng Tổ quốc ghi công và Huân chương kháng chiến Hạng Ba cho Liệt sĩ Nguyễn Văn Đ; Bằng Tổ quốc ghi công và Huân chương kháng chiến Hạng Nhất cho Liệt sĩ Nguyễn Văn Z; 01 đơn đề nghị xem xét ngày 07/4/2023 có xác nhận của Công an xã P, huyện V. Tại cấp phúc thẩm bị cáo T nộp một đơn xác xin nhận về quan hệ nhân thân của bị cáo đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng và Liệt sĩ Nguyễn Văn Đ, Liệt sĩ Nguyễn Văn Z có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P, huyện V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 27/2023/HSST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai, lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ 00 ngày 09/12/2022, tại đoạn đường nội đồng thuộc thôn Q, xã T1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 7,714 kg pháo nổ trên giá để hàng phía trước xe mô tô biển kiểm soát 88D1 - 148.69. T khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán năm 2023.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm". Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh nêu trên là đúng.

[3] Xét kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo là ông Nguyễn Văn D có công với Nhà nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 01(một) năm tù là phù hợp với tính chất và mức độ thực hiện tội phạm.

Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt T 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn thực hiện hành vi tàng trữ hàng cấm. Với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo ảnh hưởng lớn đến trật tự, an T xã hội nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tuy nhiên, sau khi nộp đơn kháng cáo bị cáo đã nộp tài liệu là các bản photo có chứng thực gồm: Truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho bà Lê Thị H1; Bằng Tổ quốc ghi công và Huân chương kháng chiến Hạng Ba cho Liệt sĩ Nguyễn Văn Đ; Bằng Tổ quốc ghi công và Huân chương kháng chiến Hạng Nhất cho Liệt sĩ Nguyễn Văn Z; 01 đơn đề nghị xem xét ngày 07/4/2023 có xác nhận của Công an xã P, huyện V; một đơn xác xin nhận về quan hệ nhân thân của bị cáo đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng và Liệt sĩ Nguyễn Văn Đ, Liệt sĩ Nguyễn Văn Z có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P, huyện V. Đây là các chứng cứ mới được xem xét tại cấp phúc thẩm. Theo các tài liệu nêu trên thì bị cáo là cháu nội của Bà mẹ Việt Nam anh hùng, là cháu của các Liệt sĩ Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Z. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần chấp nhận một phần kháng cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: " Tàng trữ hàng cấm"; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/12/2022 đến ngày 16/12/2022.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Y;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Bích Ngọc